**Hà Sỹ Phu**

Văn Hóa Chửi

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Văn Hóa Chửi](" \l "bm2)

**Hà Sỹ Phu**

Văn Hóa Chửi

Nhiều lúc tôi cứ tự hỏi sao chưa có nhà văn hoá nào nghiên cứu về cái sự “Chửi” nhỉ?   
  
Hôm nay ngồi buồn tôi mở máy vi tính, thử mở Từ điển Lạc Việt năm 2002, tra hú hoạ chữ Chửi xem sao. Đây là cuốn từ điển Việt Anh, mà lại dùng cho máy vi tính, tôi nghĩ, có lẽ chẳng có chữ ấy đâu, may lắm thì có một chữ Chửi đơn giản là cùng.   
Tôi nhầm!   
Các từ về Chửi xếp đầy một trang màn hình!   
Này là Chửi mắng, Chửi bới, Chửi đổng, Chửi nhau, Chửi rủa, Chửi thầm, Chửi thề, Chửi tục!   
Lại còn Chửi bâng quơ, Chửi vu vơ, Chửi thậm tệ!   
Chưa hết, có cả Chửi bóng Chửi gió, Chửi chó mắng mèo, Chửi như tát nước, Chửi như vặt thịt, Chửi vuốt mặt không kịp nữa!   
Ngần ấy chữ Chửi đều có những động từ hay cụm từ tiếng Anh tương ứng.   
Hoá ra người Anh người Mỹ họ cũng chua ngoa, cũng điên tiết gớm chứ đâu có vừa (nhưng các “đế quốc to” ấy nhất định thua xa mình về cái khoa Chửi, kể cả Chửi đáng khen và Chửi đáng chê).   
Cuốn từ điển còn thiếu một khái niệm Chửi tối quan trọng: Chửi như mất gà! Rất may, tìm mãi mới thấy cụm từ Chửi này có trong Từ điển Việt Hoa của Khổng Đức.   
Nhưng rốt cuộc thì từ điển gì, chữ nghĩa gì cũng thua bà cô tôi hết, một người dân quê không biết một chữ quốc ngữ bẻ làm đôi.   
Khoan hãy tìm hiểu vì sao Gà lại giữ vị trí quan trọng trong khoa Chửi của dân An Nam mình đến thế.   
Tôi hãy phác qua vài nét nhân thân bà cô ruột, tức cuốn từ điển sống của tôi về Văn hoá Chửi.   
Dòng họ nhà tôi, từ bố tôi trở về trước nghèo lắm. Mấy đời chỉ là ông đồ dạy chữ nho, ông chú ruột tôi mới sáu tuổi đã bị đem cho một nhà thờ đạo vì ông bà tôi không sao nuôi nổi.   
Cô tôi đương nhiên không được học hành gì, sớm được gả cho một anh thợ cày cũng nghèo kiết xác, là ông cậu tôi. Cậu tôi chẳng may mất sớm, để lại cô tôi goá bụa khi chưa đầy hai mươi với một đứa con gái chưa đầy ba tuổi. Chỉ một đôi quang thúng cũ nát, lèo tèo mấy quả na quả bưởi, mấy chiếc bánh đa, bánh gai…, hoặc mấy mớ rau, con cá, bà đèo đẽo đi khắp chợ Hồ, chợ Gôi, chợ Ngo, chợ Dâu, chợ Keo, chợ Cẩm Giàng, chợ Núi (tức núi Thiên Thai)… trên dưới mười cây số. Áo xống nhuộm bùn (hồi trước các cụ gọi chiếc váy là xống), vá chằng vá đụp, làm chỗ cư trú lý tưởng cho lũ chấy rận. Lúc nào nghỉ chợ là bà lại đem áo xống ra bắt rận, tuốt trứng lép bép và cắn rận đôm đốp. Nhưng người cô nghèo khổ ấy thương lũ cháu, thương chúng tôi lắm. Cô cho chúng tôi cái bánh, quả na mà chậm ăn là cô chửi cho mất mặt, à ra đều mày khinh cô nghèo mày không ăn hử? Đến năm tôi đã là giảng viên đại học (chả gì cũng gọi là trí thức xã hội chủ nghĩa) mà mỗi lần về thăm cô vẫn cho tiền, này thằng Tụ, cô cho mấy đồng cầm đi mà tiêu. Thương cô lắm mà vẫn phải cầm, chứ đợi cô chửi cho rồi mới cầm ư?   
Nhưng Chửi cũng ba bảy đường Chửi. Bà chửi thương, chửi yêu thì chỉ chửi “nôm” thế thôi, chứ không có bài. Khác hẳn những khi định hướng vào “kẻ thù”, là những kẻ ăn không ăn nảy của bà, vu oan giáng họa cho bà, cậy quyền cậy thế chèn ép lấn át bà (kiểu như bây giờ ta gọi là vi phạm quyền dân chủ ở cơ sở ấy mà) thì vũ khí Chửi của bà tung ra đầy tính kỹ thuật, bài bản hẳn hoi và đầy sức lôi cuốn.   
Một ngón võ thật sự.   
Hôm ấy bà đi chợ về muộn. Chuẩn bị nấu cơm chiều, vét niêu cơm cháy, vừa ngô, vừa khoai được một bát đầy hú hụ, bà cất tiếng “chích chích chích chích”, “pập pập pập pập” gọi mấy con gà mà bà đã chăm chút cả năm để chuẩn bị ăn Tết. Lũ gà quen tín hiệu đã tề tựu ngay tắp lự. Chờ mãi vẫn không thấy con gà mái nâu, đang ghẹ, béo nhất đàn. Bà bổ đi tìm quanh, “điều tra” khắp vườn, khắp xóm. Không thấy. Vẻ mặt bà hằm hằm, mắt bà chợp chợp, tôi biết cơn giận trong bà đã chất chứa đến nhường nào.   
Nhưng bà lẳng lặng đi nấu cơm. Hai mẹ con bà ăn cơm xong đâu đấy.   
Mọi nhà đã lên đèn. Tôi nằm chơi trên cái chõng tre giữa sân.   
Đúng lúc làng xóm đang yên tĩnh, ổn định, thì bài trường ca bắt đầu.   
Hình như trời phú cho những người nghèo khổ, sống dưới đáy xã hội một cơ quan phát âm, đúng ra là cơ quan phát thanh, có độ vang đủ phủ sóng khắp “địa bàn” cư trú. Phần giao đãi của trường ca mất khoảng mười phút, nhưng cũng đủ cho việc đặt vấn đề. Người nghe đã kịp nhận ra cuộc chửi liên quan đến vụ việc gì, bà nghi ngờ cho ai. Sau khi đã khu trú được vấn đề và đối tượng (tất nhiên bà chẳng cần gọi tên chúng ra), bà vào phần chính của việc chửi bới. Bà mạt sát đối thủ bằng những tư liệu rút ra từ gia phả, án tích, dư luận; bà chứng minh tội phạm bằng những chứng cứ và suy luận mà bà đã quan sát và thu thập được; và cuối cùng là phần hình phạt. Bà phạt kẻ bị tình nghi phạm tội bằng phương pháp rất nhân đạo là cho ăn và cho uống, thực đơn gồm toàn những thứ sống sít từ cơ thể thiên nhiên của bà. Thì bà còn có gì khác ngoài cái vốn tự có ấy?   
Toàn bộ “cáo trạng” từ việc điều tra, luận tội và xử phạt bà làm độ nửa giờ là xong. “Phiên toà” kiểu này có cái “hay” là không cần mời ai đến dự mà vẫn xử được công khai. Thế mới biết kẻ ở thế yếu thì cứ phải “phát-xít“ thôi. Vô chính phủ cũng là một cực của phát-xít, nhưng cái phát-xít của bà cô tôi vừa đáng yêu, vừa đáng thương, lại vừa đáng tủi làm sao!   
Bà “viết” văn xuôi theo lối biền ngẫu, rất nhiều đoạn rập theo một công thức như lối viết báo cáo hoặc xã luận của những anh không chịu đổi mới ngày nay. Văn xuôi nhưng lại có vần như thơ (có thể đây là tiền thân của loại thơ văn xuôi bây giờ đấy nhá!), lại có lên bổng xuống trầm như nhạc.   
Đặc biệt, vô cùng đặc biệt là đoạn cao trào. Tôi nghe một lần là nhớ suốt đời.   
Đoạn ấy thế này: “… Nếu mày có trót dại bắt con gà của bà, nghe bà chửi mà không khôn hồn thả nó ra, mà cả nhà cả ổ mày cứ húc đầu vào ăn cho đầy miệng, thì bà cứ cho chúng mày ăn cái máu l…, rớt l… của bà đây này (lúc này bà khẽ rướn người lên, hai đầu ngón tay khẽ nhúm chiếc váy đụp nâng lên phía trước, tuy đứng một mình mà bà làm như đang diễn thuyết trước đám đông người). Mày tưởng mày có quyền có thế, có người làm ông nọ bà kia mà ăn hiếp gái già này à? Cứ ra mặt với bà xem! Bà thì cứ… dứt cái lông l… thứ tám, bà chẻ tạm làm tư, bà trói cổ cái ông tổ năm đời mười đời nhà mày lại, bà vẫn còn thừa cái nút hậu!...”. (Cái sinh lực nữ tính mới đầy uy lực làm sao!)   
Lạ chưa? Cái lông thứ tám? Vậy là trong cái đám lôm xôm ít được thấy ánh sáng văn minh ấy cũng phải có trật tự, ngôi thứ hẳn hoi (cứ như trong trại lính hay trong triều đình xôi thịt vậy)! Không biết cái ngôi thứ này là do chúng cọ xát với nhau mà phân định hay do bà phải đánh số để tiện việc quản lý?   
Để ra quân, bà chưa cần cử các ngôi vị thứ nhất, thứ hai, thứ ba trang trọng làm gì, mà mới dùng cái “thằng” thứ tám, thậm chí chả cần cả “thằng” thứ tám nữa, nên bà mới tạm chẻ nó làm tư (khiếp thật, xưa nay người chi li lắm cũng chỉ chẻ sợi tóc làm đôi là cùng). Còn ở trận tuyến bên kia thì bà không thèm chấp cái bọn ăn cắp gà, không thèm trói chúng cho bẩn… cái dây trói của bà, mà lôi cổ hẳn cái ông tổ năm đời mười đời nhà nó ra (bọn này về chầu ông… vải từ lâu rồi mà bà vẫn không tha, vì chính chúng đã khai sinh ra cái lũ ăn cắp gà vô liêm sỉ này). Binh lực của bà đã tự giảm đi bấy nhiêu lần, binh lực của địch cho phép tăng lên bấy nhiêu lần, vậy mà vẫn chưa cân sức: cái dây trói vẫn quá dài so với cái cổ bự của những ông tổ năm đời mười đời kia, trói cẩn thận đâu vào đấy rồi mà dây vẫn còn thừa nhiều quá, lại phải buộc thêm một “múi” nữa cho dây đỡ luề thuề, tức là phải buộc thêm cái nút hậu. Tương quan địch ta chênh lệch như thế thì chúng còn làm sao dám ra mặt với bà được nữa, chứ nói gì đến lên mặt, giở thói kiêu ngạo cổ truyền của chúng trước bàn dân thiên hạ?   
Như thế, bản trường ca đã dùng một “thi pháp” so sánh, tương phản đầy ấn tượng! Thiết kế một bài Chửi khoa học và tinh tế như thế thì các bậc thâm nho, hay các viện sĩ khoa học mọi thời đều xin bái lạy.   
Thiên nhiên sinh ra muôn loài vốn đã tài tình, xã hội loài người tự nhiên cũng tài tình như thế. Cứ phải tự cân bằng, cứ phải tạo lấy cái hợp lý để cân bằng lại cái vô lý. Đấu tranh sinh tồn mà sinh ra cả.   
Một lần, đọc bài thơ của một nhà thơ trẻ miền Trung, tôi gặp một tứ thơ độc đáo: “Trong tấn tuồng đời bọn bất lương đã giành đóng hết các vai đạo đức mất rồi”! Bảng phân vai chỉ còn các vai phản diện, xấu xa, mà những người bị trị, những người lương thiện, bao giờ cũng chậm chân, đành phải nhận đóng. Không nhận những vai ấy cũng không được. Đã là tuồng đời thì anh không đóng cũng không được, “lẩn tránh” cũng là một vai của tuồng đời chứ đâu có thoát.   
Khi những kẻ ăn cắp gà lại chi phối luật pháp, lại độc chiếm hết diễn đàn để giảng đạo đức (tất nhiên là đạo đức giả), thì người mất gà đành phải chửi thôi. Những phụ nữ chịu nhiều tầng ràng buộc nhất chỉ còn cách tự vệ ấy để quyết thực hiện quyền ngôn luận, “tự do báo chí” của mình.   
Bài Chửi độc đáo kia, nghe tưởng cay độc quá, nhưng xem kỹ lại thấy vẫn nhân đạo. Bà vẫn mở đường: nếu mày không sửa chữa thì bà mới làm như thế, như thế!   
Đấu tranh sinh tồn là cuộc “nội chiến” muôn đời. Đã là cuộc chiến phải có vũ khí, phải có binh pháp. Bọn thống trị khôn ngoan bao giờ cũng lo xa, tước hết vũ khí vật chất và tinh thần của đám bị trị. Nhưng trời sinh voi thì trời sinh cỏ. Bị lột trần trụi thì chính cái trần trụi biến thành vũ khí.   
Những giá trị thật mà bị dè bỉu (hoặc giả vờ dè bỉu), đẩy xuống dưới cùng, chính là tiền đề để nó bật lên thành vũ khí, xấn vào tận mặt kẻ làm bộ khinh rẻ nó, cái “Yoni” của các bà chính là một phẩm vật như thế. Trong võ cổ truyền hay Judo, chính kẻ ở dưới mới chuyển được sang thế thượng phong để chơi ngón “bốc”, ngón “quật”, ngón “ném”. Cho nên, trong văn hoá, kẻ nào đẩy những giá trị cao quý xuống tận đáy chính là tự chuốc lấy diệt vong.   
Chửi là vũ khí của người nghèo bất khuất, người yếu bất khuất. Kẻ mạnh (về lực) hoặc kẻ phi nghĩa mà chửi thì nhạt thếch, sẽ thành tàn bạo, thô tục, thành lố bịch ngay. Trái lại, dân tộc nào, tầng lớp nào sức sống dai dẳng nhưng bị “yếu kinh niên” sẽ có khả năng mài rũa vũ khí Chửi của mình trở nên hoàn thiện.   
Trong môn Chửi, tên tục của hai “sinh thực khí” có một vị trí độc đáo.   
Cái Linga và cái Yoni đã sinh ra loài người thì khi con người bị đẩy vào tư thế trần trụi, nguy nan không lối thoát, hai thứ ấy lập tức phải đứng ra đương đầu cứu viện, chiến đấu, với tên thật của nó. Cửa sinh, cửa tử, cũng là cửa thoát. Vậy thì: Yoni-Linga muôn năm! (Khẩu hiệu này đáng ra phải hô bằng tên thật).   
Khi dùng cái phương tiện bề ngoài có vẻ rất giống nhau ấy, người lương thiện và thằng khùng chỉ khác nhau ở cái mục đích, vì lẽ phải hay không vì lẽ phải.   
Đành rằng có chửi cũng chẳng mấy khi tìm lại được gà, nhưng cái Chửi đánh thức lương tâm, đánh thức và nuôi dưỡng công lý. Lương tâm và công lý sẽ lớn lên, chặn tay bọn ăn cắp những CON GÀ VÀNG nặng hàng chục tấn, và trả lại cho đời, cho dân những công bằng lớn lao hơn. Ý nghĩa văn hoá của sự Chửi chính là ở đó.   
Cụ bà Nguyễn thị K., một công dân vô danh trong xã hội, người cô ruột xấu số đáng thương và đáng quý ấy là cuốn từ điển sống của tôi, là một khối văn hoá vừa “vật thể” vừa “phi vật thể”. Trong cuốn từ điển Chửi ấy, nếu thấy cần bổ sung thì có lẽ chỉ cần ghi thêm khái niệm “Chửi Chữ” nữa thôi.   
Thưa cô, cháu học hành cả đời, hôm nay mới nhận ra cô thì cô không còn nữa.   
Cháu thèm được cô cho một chiếc bánh gai và lại chửi cho một câu như những ngày nào tấm bé .   
  
  
**19.4.2005**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: bbqt - tamilot sưu tầm  
Được bạn: NHDT đưa lên  
vào ngày: 15 tháng 7 năm 2007